TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2018/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 01 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 18/2018/TLST/VDS ngày 12 tháng 01 năm 2018, giữa người yêu cầu:

Anh Trương Văn Thu E, sinh năm 1981, địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre;

Chị Lê Thanh T, sinh năm 1980, địa chỉ: ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn Thu E và chị Lê Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Trương Văn Thu E và chị Lê Thanh T thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân của anh Trương Văn Thu E và chị Lê Thanh T chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

b) *Về con chung:* Có 01 con chung tên Trương Ánh N, sinh ngày 11/6/2015. Sau khi ly hôn chị T nuôi cháu Ánh N. Anh Thu E cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 02 năm 2018 cho đến khi Ánh N tròn 18 tuổi.

Anh Thu E có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Anh Thu E và chị T không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn nên ghi nhận.

c) *Về tài sản chung:* Hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) *Về nợ chung:* Hai bên khai không có nên không xét đến.

e) *Về lệ phí*: Anh Thu E, chị T mỗi bên phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Anh Thu E tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0013397 ngày 09/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Anh Thu E, chị T đã nộp đủ lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- UBND xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Chí Đức